

Ủy Chủ tịch; Cao Phó
Sở Nông nghiệp; Kế toán;
Vườn; Thủ; Thủ;
Kỹ thuật;
Đo đạc; Phong Nha - Kẻ Bàng;
Ủy ban nhân dân; Thủ;
a. Ủy ban;
Chị Thanh An

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1062/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH RANH GIỚI VƯỜN QUỐC GIA PHONG NHA - KÊ BÀNG

UBND T. QUẢNG BÌNH

Số: 1062/QĐ-TTg
Ngày: 05/07/2013
Chức vụ: Thủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật bảo vệ và phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thi hành Luật bảo vệ và phát triển rừng;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh ranh giới Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, tỉnh Quảng Bình, gồm các nội dung sau:

1. Về mục tiêu

Việc điều chỉnh ranh giới, tăng diện tích Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng là nhằm bảo tồn nguyên vẹn tính đa dạng sinh học và các giá trị ngoại hạng về địa chất, địa mạo mang tính toàn cầu của khối núi đá vôi Phong Nha - Kẻ Bàng; đồng thời góp phần vào chiến lược quản lý hệ thống rừng đặc dụng Việt Nam, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

2. Vị trí, tọa độ địa lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng sau khi điều chỉnh:

- Vị trí địa lý: Toàn bộ Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng nằm trong ranh giới hành chính của huyện Bố Trạch và Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Tọa độ địa lý trên bản đồ VN 2000, như sau:

17° 21' 12" đến 17° 44' 51" vĩ độ Bắc;

105° 46' 33" đến 106° 23' 33" kinh độ Đông.

3. Tổng diện tích Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng sau khi điều chỉnh là: 123.326 ha (tăng 30.570 ha).

4. Diện tích các phân khu chức năng

a) Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt:

- Diện tích phân khu bảo vệ nghiêm ngặt là 100.296 ha (tăng 28.450 ha).
- Vị trí địa lý phân khu bảo vệ nghiêm ngặt nằm ở các xã Tân Trạch, Thượng Trạch, Xuân Trạch (huyện Bố Trạch), Hóa Sơn, Thượng Hóa (huyện Minh Hóa).

- Hiện trạng rừng và các loại đất:

- + Đất có rừng tự nhiên: 100.290,78 ha
- + Đất trồng cây gỗ, cây bụi rải rác: 5,22 ha

b) Phân khu phục hồi sinh thái:

- Diện tích phân khu phục hồi sinh thái: 19.619 ha (tăng 2.120 ha).
- Vị trí phân khu phục hồi sinh thái nằm trong ranh giới hành chính các xã Phúc Trạch, Sơn Trạch, Tân Trạch, Thượng Trạch, Xuân Trạch (huyện Bố Trạch)

Hiện trạng rừng và các loại đất:

- + Đất có rừng tự nhiên 19.449,62 ha
- + Đất trồng cây gỗ, cây bụi rải rác: 169.38 ha

c) Phân khu dịch vụ - hành chính:

- Diện tích phân khu dịch vụ hành chính: 3.411 ha.
- Vị trí phân khu dịch vụ hành chính nằm trong ranh giới hành chính các xã Sơn Trạch và Tân Trạch, huyện Bố Trạch

- Hiện trạng rừng và các loại đất:

- + Đất có rừng tự nhiên: 3.355,84 ha
- + Đất trồng cây gỗ, cây bụi rải rác: 42,21 ha
- + Đất khác (xây dựng, rừng trồng): 55,16 ha

5. Diện tích vùng đệm là: 220.055,34 ha.

- Vị trí vùng đệm nằm trên diện tích của 13 xã: Dân Hóa, Hóa Sơn, Thượng Hóa và Trung Hóa (huyện Minh Hóa); các xã: Hưng Trạch, Phú Định, Phúc Trạch, Sơn Trạch, Tân Trạch, Thượng Trạch và Xuân Trạch (huyện Bố Trạch) và xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình chỉ đạo Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng thực hiện việc triển khai điều chỉnh diện tích ranh giới Vườn và các phân khu chức năng theo đúng quy định.

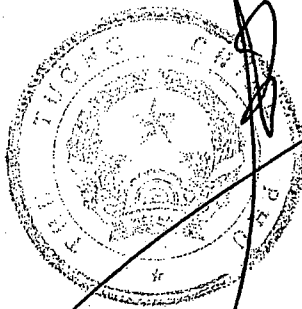
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ;
- HĐND, UBND tỉnh Quảng Bình;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng;
- VPCP; BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, các Vụ: TH, KTTH, NC, V.III, V.I;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b).KN 58

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải